

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10**  
**TRƯỜNG PHỔ THÔNG DTNT HUYỆN ĐẮK GLEI, NĂM HỌC 2025-2026**  
**(DIỆN KHÔNG HƯỞNG CHẾ ĐỘ NỘI TRÚ)**

| TT | Số báo danh | Họ và tên            | Ngày sinh  | Nơi sinh | Dân tộc    | Giới tính | Nhóm môn trúng tuyển | Điểm xét tuyển | Điểm TB Toán, Văn, Anh lớp 9 | Ghi chú |
|----|-------------|----------------------|------------|----------|------------|-----------|----------------------|----------------|------------------------------|---------|
| 1  | 190066      | Huỳnh Hà Phương Duy  | 28/05/2010 | Kon Tum  | Kinh       | Nam       | 1901                 | 35.3           | 8.00                         |         |
| 2  | 190293      | Hồ Nữ Thiên Sa       | 04/05/2010 | Kon Tum  | Kinh       | Nữ        | 1901                 | 34.6           | 8.63                         |         |
| 3  | 160335      | Bế Cao Anh Tuấn      | 07/08/2010 | Kon Tum  | Tày        | Nam       | 1901                 | 28.65          | 6.93                         |         |
| 4  | 160105      | A Hoài               | 27/06/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 28.55          | 6.93                         |         |
| 5  | 190196      | Y Mai                | 30/12/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1901                 | 28.2           | 6.80                         |         |
| 6  | 190015      | Y Đinh Thị Hải Âu    | 11/06/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1901                 | 27.9           | 6.90                         |         |
| 7  | 190131      | Phan Thị Thanh Huyền | 09/10/2010 | Kon Tum  | Kinh       | Nữ        | 1901                 | 27.8           | 7.23                         |         |
| 8  | 190372      | Lương Thị Thanh Trúc | 29/11/2010 | Kon Tum  | Nùng       | Nữ        | 1901                 | 27.4           | 7.57                         |         |
| 9  | 190051      | A Nguyễn Đình Danh   | 06/01/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 26.6           | 5.93                         |         |
| 10 | 190270      | Y Phừa               | 03/03/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1901                 | 26.1           | 6.70                         |         |
| 11 | 190299      | A Sáo                | 20/03/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1901                 | 25.6           | 5.53                         |         |
| 12 | 190017      | A Bảo                | 23/10/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nam       | 1901                 | 25.1           | 6.50                         |         |
| 13 | 190158      | Hồ A Khôi            | 08/03/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1901                 | 25             | 6.90                         |         |
| 14 | 190021      | A Trần Thế Bảo       | 20/10/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 24.95          | 5.13                         |         |
| 15 | 190009      | Y Kim Anh            | 14/08/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nữ        | 1901                 | 24.85          | 5.60                         |         |
| 16 | 190036      | Y Bưóc               | 09/12/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 24.6           | 6.87                         |         |
| 17 | 190340      | Y Thủy               | 28/01/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 24.5           | 6.20                         |         |
| 18 | 190236      | Y Nhận               | 26/10/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1901                 | 24.25          | 6.47                         |         |
| 19 | 190025      | Y Bé                 | 06/01/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1901                 | 24.15          | 6.27                         |         |
| 20 | 190048      | A Cung               | 20/05/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nam       | 1901                 | 24             | 6.10                         |         |
| 21 | 190155      | Y Khiên              | 04/03/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 23.95          | 6.43                         |         |
| 22 | 190377      | A Tuấn               | 13/07/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 23.95          | 5.77                         |         |
| 23 | 190027      | Y Bé                 | 02/05/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 23.85          | 6.47                         |         |
| 24 | 190297      | Y Sao                | 14/12/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 23.85          | 6.43                         |         |
| 25 | 190065      | A Duy                | 08/02/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 23.75          | 5.10                         |         |
| 26 | 190356      | Y Tra                | 10/07/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nữ        | 1901                 | 23.5           | 5.50                         |         |
| 27 | 190371      | Y Trinh              | 05/12/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 23.2           | 6.67                         |         |
| 28 | 190097      | Y Hè                 | 24/10/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nữ        | 1901                 | 23.2           | 5.73                         |         |
| 29 | 190064      | A Đinh Dũng          | 27/10/2010 | Kon Tum  | Cơ-tu      | Nam       | 1901                 | 22.8           | 5.83                         |         |
| 30 | 190049      | A Cửa                | 12/11/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nam       | 1901                 | 22.65          | 6.37                         |         |
| 31 | 190115      | A Hoi                | 23/10/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nam       | 1901                 | 22.5           | 6.13                         |         |
| 32 | 190043      | Y Chi                | 29/05/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 22.45          | 6.83                         |         |
| 33 | 160116      | A Ánh Huệ            | 05/10/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1901                 | 22.35          | 5.70                         |         |
| 34 | 190379      | A Tuấn               | 19/07/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 22.25          | 5.37                         |         |
| 35 | 190423      | Y Xuyên              | 07/07/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 22.2           | 6.33                         |         |
| 36 | 190280      | A Bình Quý           | 21/11/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1901                 | 21.7           | 5.27                         |         |
| 37 | 190060      | Y Dui                | 21/10/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1901                 | 21.5           | 6.13                         |         |
| 38 | 190407      | A Việt               | 26/12/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 21.2           | 5.60                         |         |
| 39 | 190383      | A Ngọc Tuyên         | 05/02/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 21.15          | 6.20                         |         |
| 40 | 190073      | A Thành Đạt          | 11/12/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1901                 | 21             | 5.63                         |         |
| 41 | 190148      | Y Su Inh             | 29/08/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1901                 | 20.55          | 6.30                         |         |
| 42 | 190318      | A Thấp               | 22/09/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nam       | 1901                 | 20.4           | 6.23                         |         |
| 43 | 190157      | A Khoan              | 27/02/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nam       | 1901                 | 19.9           | 6.13                         |         |
| 44 | 190271      | A Quang Phương       | 15/08/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1901                 | 19.75          | 5.53                         |         |

| TT | Số báo danh | Họ và tên          | Ngày sinh  | Nơi sinh | Dân tộc     | Giới tính | Nhóm môn trùng tuyển | Điểm xét tuyển | Điểm TB Toán, Văn, Anh lớp 9 | Ghi chú |
|----|-------------|--------------------|------------|----------|-------------|-----------|----------------------|----------------|------------------------------|---------|
| 45 | 190260      | Y Lệ Oanh          | 09/09/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1901                 | 19.55          | 5.20                         |         |
| 46 | 190316      | A An Thâm          | 23/07/2010 | Kon Tum  | Xơ-đăng     | Nam       | 1901                 | 18.4           | 5.07                         |         |
| 47 | 190156      | A Đăng Khoa        | 03/12/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nam       | 1901                 | 18.2           | 5.30                         |         |
| 48 | 190302      | A Sung             | 13/11/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng     | Nam       | 1901                 | 18             | 5.87                         |         |
| 49 | 190330      | A Thiu             | 11/06/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng     | Nam       | 1901                 | 17.8           | 5.53                         |         |
| 50 | 190082      | Y Giang            | 02/02/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1901                 | 18.25          | 5.57                         |         |
| 51 | 190238      | Nguyễn Thị Tuệ Nhi | 20/11/2010 | Kon Tum  | Kinh        | Nữ        | 1902                 | 30.85          | 7.13                         |         |
| 52 | 190338      | Mai Hồng Thủy      | 19/01/2010 | Kon Tum  | Kinh        | Nam       | 1902                 | 28.85          | 6.57                         |         |
| 53 | 190358      | Y Tran             | 02/09/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 28.65          | 6.97                         |         |
| 54 | 190216      | Y Ngân             | 13/09/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 28.65          | 6.93                         |         |
| 55 | 160220      | Y Nguyệt           | 18/08/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 28.6           | 7.77                         |         |
| 56 | 190110      | Y Xâu Hin          | 20/12/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 28.55          | 7.07                         |         |
| 57 | 190040      | Y Chát             | 11/07/2010 | Kon Tum  | Gié- Triêng | Nữ        | 1902                 | 28.45          | 7.13                         |         |
| 58 | 160143      | Y Mộng Kiều        | 22/08/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1902                 | 28.35          | 8.07                         |         |
| 59 | 190011      | Y Nguyệt Ánh       | 24/10/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 28.2           | 7.03                         |         |
| 60 | 190092      | Y Hằng             | 22/08/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1902                 | 28.15          | 6.63                         |         |
| 61 | 190298      | Y Sao              | 14/01/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 28.1           | 7.00                         |         |
| 62 | 190197      | Y Mai              | 26/03/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 28.1           | 6.67                         |         |
| 63 | 190099      | Y Hiêm             | 08/07/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 27.95          | 7.00                         |         |
| 64 | 190344      | Y Bảo Thư          | 04/01/2010 | Kon Tum  | Gié Triêng  | Nữ        | 1902                 | 27.85          | 6.23                         |         |
| 65 | 190151      | A Thục Khang       | 20/09/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nam       | 1902                 | 27.75          | 6.80                         |         |
| 66 | 160194      | Y Kiều My          | 18/08/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1902                 | 27.65          | 6.93                         |         |
| 67 | 160342      | Y Tuyết            | 05/08/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1902                 | 27.6           | 8.40                         |         |
| 68 | 190136      | Y Thu Huyền        | 22/05/2010 | Kon Tum  | Xơ-đăng     | Nữ        | 1902                 | 27.55          | 6.77                         |         |
| 69 | 190054      | Y Diên             | 08/05/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1902                 | 27.45          | 7.03                         |         |
| 70 | 190184      | Y Loan             | 04/12/2010 | Kon Tum  | Gié Triêng  | Nữ        | 1902                 | 27.35          | 7.20                         |         |
| 71 | 190282      | Y Quyên            | 08/09/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1902                 | 27.3           | 6.50                         |         |
| 72 | 190222      | A Nghiêm           | 06/01/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng     | Nam       | 1902                 | 27.25          | 6.27                         |         |
| 73 | 190153      | Bùi Gia Khánh      | 29/05/2010 | Kon Tum  | Kinh        | Nam       | 1902                 | 27.2           | 7.20                         |         |
| 74 | 190081      | Y Giang            | 10/08/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 27.1           | 7.17                         |         |
| 75 | 190193      | Y Ly               | 26/09/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 27.1           | 6.93                         |         |
| 76 | 190284      | Y Thị Quyên        | 01/03/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 27.05          | 7.27                         |         |
| 77 | 190001      | Y Jon Huy Kiều Ái  | 07/01/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 27             | 6.97                         |         |
| 78 | 190142      | Y Lạc Hương        | 27/01/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 27             | 6.73                         |         |
| 79 | 160303      | A Lâm Thịnh        | 13/04/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nam       | 1902                 | 26.85          | 7.17                         |         |
| 80 | 190287      | Y Quỳnh            | 12/02/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1902                 | 26.85          | 6.53                         |         |
| 81 | 190180      | Y Lim              | 08/03/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 26.8           | 5.80                         |         |
| 82 | 190122      | Y Bích Huế         | 03/05/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 26.75          | 7.27                         |         |
| 83 | 190266      | A Phong            | 10/09/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nam       | 1902                 | 26.75          | 5.47                         |         |
| 84 | 190395      | A Gia Tường        | 22/03/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nam       | 1902                 | 26.65          | 7.10                         |         |
| 85 | 190063      | Y Văn Dung         | 06/09/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 26.65          | 7.03                         |         |
| 86 | 190415      | Nguyễn Thị Yến Vy  | 11/09/2010 | Hà Tĩnh  | Kinh        | Nữ        | 1902                 | 26.6           | 7.07                         |         |
| 87 | 190206      | Y Thiên Muội       | 08/12/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 26.55          | 7.03                         |         |
| 88 | 190100      | Y Hiến             | 15/04/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 26.55          | 7.00                         |         |
| 89 | 190256      | A Nữu              | 11/04/2009 | Kon Tum  | Xơ-đăng     | Nam       | 1902                 | 26.55          | 6.03                         |         |
| 90 | 160148      | Y Lam              | 04/04/2010 | Kon Tum  | Dê          | Nữ        | 1902                 | 26.5           | 6.53                         |         |
| 91 | 160149      | Y Ngọc Lam         | 01/12/2010 | Kon Tum  | Giè- Triêng | Nữ        | 1902                 | 26.4           | 7.37                         |         |
| 92 | 190346      | A Thứ              | 24/06/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng  | Nam       | 1902                 | 26.35          | 5.93                         |         |

| TT  | Số báo danh | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nơi sinh       | Dân tộc     | Giới tính | Nhóm môn trưng tuyển | Điểm xét tuyển | Điểm TB Toán, Văn, Anh lớp 9 | Ghi chú |
|-----|-------------|-------------------------|------------|----------------|-------------|-----------|----------------------|----------------|------------------------------|---------|
| 93  | 190348      | Y Lệ Thương             | 09/11/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 26.2           | 7.00                         |         |
| 94  | 190359      | Y Huyền Trang           | 18/02/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 26.1           | 7.03                         |         |
| 95  | 190076      | Y Điệp                  | 12/12/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 26.05          | 7.53                         |         |
| 96  | 190103      | A Hiệp                  | 07/04/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nam       | 1902                 | 26.05          | 6.70                         |         |
| 97  | 190405      | Y Xuân Vân              | 26/01/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 25.8           | 6.87                         |         |
| 98  | 160002      | Y Bảo An                | 13/09/2010 | Kon Tum        | Dê          | Nữ        | 1902                 | 25.75          | 8.00                         |         |
| 99  | 190403      | Y Xu Uyên               | 27/09/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 25.75          | 7.53                         |         |
| 100 | 190026      | Y Bé                    | 22/02/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 25.7           | 7.20                         |         |
| 101 | 190231      | Y Nguyệt                | 25/02/2010 | Kon Tum        | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 25.7           | 6.70                         |         |
| 102 | 190420      | Y Ly Xam                | 03/10/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 25.7           | 6.40                         |         |
| 103 | 190351      | Y Thùy Tiên             | 10/10/2009 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 25.65          | 6.70                         |         |
| 104 | 190187      | Y Luân                  | 26/10/2010 | Kon Tum        | Gié- Triêng | Nữ        | 1902                 | 25.6           | 7.33                         |         |
| 105 | 190367      | Y Mỹ Trâm               | 08/08/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 25.6           | 7.27                         |         |
| 106 | 190188      | A Hoàng Luyến           | 04/09/2010 | Kon Tum        | Xơ-đăng     | Nam       | 1902                 | 25.6           | 7.03                         |         |
| 107 | 190286      | Y Quyền                 | 23/08/2010 | Kon Tum        | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 25.6           | 6.73                         |         |
| 108 | 190392      | Y Tứ                    | 30/05/2010 | Kon Tum        | Dê          | Nữ        | 1902                 | 25.55          | 6.80                         |         |
| 109 | 160371      | Y Như Ý                 | 20/12/2010 | Kon Tum        | Dê          | Nữ        | 1902                 | 25.55          | 6.07                         |         |
| 110 | 190220      | A Duy Nghĩa             | 27/05/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nam       | 1902                 | 25.55          | 5.60                         |         |
| 111 | 190129      | A Thanh Huy             | 02/06/2010 | Kon Tum        | Gié- Triêng | Nam       | 1902                 | 25.5           | 6.57                         |         |
| 112 | 190235      | Y Thị Nhã               | 08/11/2010 | Kon Tum        | Xơ-đăng     | Nữ        | 1902                 | 25.4           | 6.63                         |         |
| 113 | 190059      | Y Su Đơn                | 08/02/2010 | Kon Tum        | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 25.4           | 6.47                         |         |
| 114 | 190165      | Y Lại                   | 10/07/2010 | Kon Tum        | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 25.4           | 6.47                         |         |
| 115 | 190288      | Y Quỳnh                 | 07/11/2010 | Kon Tum        | Xơ Đăng     | Nữ        | 1902                 | 25.4           | 6.43                         |         |
| 116 | 190274      | Y Phụng                 | 03/09/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 25.35          | 6.93                         |         |
| 117 | 190114      | Y Thu Hoàn              | 08/11/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1902                 | 25.35          | 6.60                         |         |
| 118 | 190004      | Y An                    | 22/05/2010 | Kon Tum        | Dê          | Nữ        | 1902                 | 25.35          | 6.40                         |         |
| 119 | 190034      | Y Thủy Bình             | 26/10/2010 | Kon Tum        | Dê          | Nữ        | 1902                 | 25.3           | 6.17                         |         |
| 120 | 190276      | A Quân                  | 01/07/2009 | Kon Tum        | Dê          | Nam       | 1902                 | 25.3           | 6.07                         |         |
| 121 | 190374      | Lý Lê Bảo Trung         | 23/11/2010 | Thừa Thiên Huế | Kinh        | Nam       | 1903                 | 43.15          | 8.67                         |         |
| 122 | 190137      | Y Văn Duy Huyền         | 01/01/2010 | Kon Tum        | Hà Lãng     | Nữ        | 1903                 | 29.15          | 7.53                         |         |
| 123 | 190029      | Y Sa Bết                | 30/11/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1903                 | 28.7           | 7.40                         |         |
| 124 | 190170      | Y Lành                  | 13/06/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1903                 | 28.55          | 7.77                         |         |
| 125 | 190368      | Y Trần                  | 17/06/2010 | Kon Tum        | Xơ Đăng     | Nữ        | 1903                 | 28.5           | 7.70                         |         |
| 126 | 190402      | Y Xa Đình Bảo Uyên      | 30/07/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1903                 | 28.35          | 7.73                         |         |
| 127 | 190363      | Y Yến Trang             | 17/07/2010 | Kon Tum        | Dê          | Nữ        | 1903                 | 28.2           | 6.73                         |         |
| 128 | 190291      | Y Xê Rim                | 24/11/2010 | Kon Tum        | Xơ Đăng     | Nữ        | 1903                 | 28.05          | 6.97                         |         |
| 129 | 190361      | Y Ly Trang              | 11/03/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1903                 | 27.75          | 7.87                         |         |
| 130 | 190147      | Y Na Hy                 | 23/05/2010 | Kon Tum        | Gié- Triêng | Nữ        | 1903                 | 27.7           | 7.63                         |         |
| 131 | 190334      | Y Thơm                  | 15/04/2010 | Kon Tum        | Xơ-đăng     | Nữ        | 1903                 | 27.55          | 7.13                         |         |
| 132 | 190394      | Phạm Hoàng Nguyên Tường | 08/06/2010 | Kon Tum        | Kinh        | Nam       | 1903                 | 27.45          | 6.70                         |         |
| 133 | 190086      | A San Hạn               | 19/01/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nam       | 1903                 | 27.4           | 7.03                         |         |
| 134 | 160026      | Nguyễn Y Ngọc Châu      | 26/06/2010 | Kon Tum        | Dê          | Nữ        | 1903                 | 27.35          | 7.87                         |         |
| 135 | 190213      | Y Hồng Nga              | 05/10/2010 | Kon Tum        | Hà Lãng     | Nữ        | 1903                 | 27.3           | 6.87                         |         |
| 136 | 190311      | A Tất Thành             | 01/02/2010 | Kon Tum        | Dê          | Nam       | 1903                 | 27.25          | 5.87                         |         |
| 137 | 190174      | Y Liên                  | 07/03/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1903                 | 27.1           | 6.47                         |         |
| 138 | 190272      | Xiêng Thị Minh Phương   | 30/05/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nữ        | 1903                 | 27.05          | 7.03                         |         |
| 139 | 190125      | Nguyễn A Đình Hùng      | 19/03/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nam       | 1903                 | 27.05          | 5.97                         |         |
| 140 | 190070      | A Đặng Hồng Dương       | 08/03/2010 | Kon Tum        | Gié-Triêng  | Nam       | 1903                 | 26.95          | 6.60                         |         |

| TT  | Số báo danh | Họ và tên         | Ngày sinh  | Nơi sinh | Dân tộc    | Giới tính | Nhóm môn trúng tuyển | Điểm xét tuyển | Điểm TB Toán, Văn, Anh lớp 9 | Ghi chú |
|-----|-------------|-------------------|------------|----------|------------|-----------|----------------------|----------------|------------------------------|---------|
| 141 | 190109      | A Lương Công Hiếu | 30/07/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nam       | 1903                 | 26.75          | 5.93                         |         |
| 142 | 190254      | Y Na Niên         | 02/01/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1903                 | 26.55          | 6.53                         |         |
| 143 | 190028      | A Ân Bê           | 02/07/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1903                 | 26.5           | 7.33                         |         |
| 144 | 190023      | Trần Quốc Bảo     | 11/10/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1903                 | 26.5           | 6.73                         |         |
| 145 | 190315      | Y Kpă Hương Thảo  | 25/01/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1903                 | 26.4           | 7.27                         |         |
| 146 | 160288      | A Thiện Thanh     | 06/03/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1903                 | 26.35          | 7.13                         |         |
| 147 | 190045      | Y My Chu          | 05/02/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1903                 | 26.3           | 7.20                         |         |
| 148 | 190237      | Y Nhân            | 01/06/2010 | Kon Tum  | Xơ Đăng    | Nữ        | 1903                 | 26.25          | 7.50                         |         |
| 149 | 190030      | Y Lê Bích         | 24/09/2009 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1903                 | 26.25          | 7.17                         |         |
| 150 | 190047      | Y Chuyền          | 02/09/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nữ        | 1903                 | 26.25          | 5.67                         |         |
| 151 | 160107      | Y Hoài            | 21/06/2010 | Kon Tum  | Dê         | Nữ        | 1903                 | 26.05          | 7.03                         |         |
| 152 | 190326      | Y Thim            | 05/10/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nữ        | 1903                 | 25.95          | 6.73                         |         |
| 153 | 190139      | A Hưng            | 10/07/2010 | Kon Tum  | Gié-Triêng | Nam       | 1903                 | 25.8           | 7.03                         |         |

*Danh sách gồm có 153 học sinh./.*